

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
(1)	(2)	(3)	(4)
1. Chức năng và kinh nghiệm trong lĩnh vực chính lý tài liệu lưu trữ			
1.1	Nhà thầu được phép hoạt động dịch vụ lưu trữ	Nhà thầu có tài liệu chứng minh đã đăng ký hoạt động dịch vụ lưu trữ với cơ quan quản lý chuyên môn tại nơi đăng ký kinh doanh theo Điều 36 Luật lưu trữ. (trường hợp liên danh: từng thành viên liên danh phải thỏa mãn yêu cầu này)	Nhà thầu chưa hoặc không có tài liệu chứng minh đã đăng ký hoạt động dịch vụ lưu trữ với cơ quan quản lý chuyên môn tại nơi đăng ký kinh doanh theo Điều 36 Luật lưu trữ.
2. Giải pháp và phương pháp luận:			
2.1	Hiểu rõ mục đích gói thầu	Trình bày sự hiểu biết về gói thầu chi tiết về từng vấn đề	Không trình bày hiểu biết về gói thầu hoặc có trình bày nhưng sơ sài hoặc thiếu nội dung cơ bản
2.2	Kế hoạch triển khai	Có đưa ra kế hoạch triển khai các nhiệm vụ một cách khoa học, hợp lý, trình bày một cách rõ ràng chi tiết về từng mốc thời gian cho từng nhiệm vụ chính lý hồ sơ	Không trình bày hoặc có trình bày nhưng sơ sài hoặc thiếu nội dung cơ bản, kế hoạch triển khai không hợp lý
2.3	Quản lý chất lượng dịch vụ trong quá trình chính lý tài liệu	Có thuyết minh biện pháp quản lý chất lượng dịch vụ trong quá trình chính lý tài liệu đầy đủ, rõ ràng.	Không có thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng không đầy đủ, không rõ ràng
2.4	Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường, an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy trong quá trình chính lý tài liệu	- Có thuyết minh chi tiết biện pháp bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường, an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy trong quá trình chính lý tài liệu. - Có cam kết bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường, an toàn lao động, phòng cháy	- Không có thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng không chi tiết rõ ràng. - Không có cam kết bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động trong quá trình chính lý tài liệu

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
		chữa cháy trong quá trình chỉnh lý tài liệu.	
2.5	Bảo đảm bảo mật tài liệu trong quá trình chỉnh lý tài liệu	<ul style="list-style-type: none"> - Có thuyết minh chi tiết biện pháp bảo đảm bảo mật tài liệu trong quá trình chỉnh lý tài liệu. - Có cam kết bảo mật tài liệu trong quá trình chỉnh lý tài liệu 	<ul style="list-style-type: none"> - Không có thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng không chi tiết rõ ràng. - Không có cam kết bảo mật tài liệu trong quá trình chỉnh lý tài liệu
2.6	Tiến độ thực hiện gói thầu	≤ 90 ngày	> 90 ngày
3. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ			
3.1	Vật tư văn phòng phẩm	Có Bảng đề xuất chủng loại vật tư văn phòng phẩm đáp ứng yêu cầu tại Chương V của E-HSMT	Không có Bảng đề xuất chủng loại vật tư văn phòng phẩm hoặc có nhưng không đáp ứng yêu cầu tại Chương V của E-HSMT
3.2	Bảo hành, xử lý sự cố	Có cam kết bảo hành tối thiểu 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu gói thầu chỉnh lý đưa vào sử dụng và có cam kết xử lý sự cố trong vòng 72 giờ kể từ khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư trong suốt thời gian bảo hành.	Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu ghi bên
4. Uy tín của nhà thầu			
4.1	Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu và thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó.	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu cam kết không có gói thầu đã dự thầu nhưng không thương thảo hợp đồng, không có gói thầu đã có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng. - Nhà thầu có xác nhận của Chủ đầu tư đã hoàn thành bảo hành dịch vụ chỉnh lý tài liệu sau khi kết thúc thời gian bảo hành cho 	Không đáp ứng yêu cầu ghi bên

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
		ít nhất 01 hợp đồng trong vòng 05 năm trở lại đây.	
<p><u>Kết luận:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu kỹ thuật khi tất cả các mục trên được đánh giá là đạt - E-HSDT được đánh giá là không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật khi có một trong các mục trên được đánh giá là không đạt 			

3.1. Đánh giá theo phương pháp chấm điểm¹:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu, Chủ đầu tư quy định mức điểm tối thiểu và mức điểm tối đa đối với từng tiêu chí tổng quát. Có thể quy định mức điểm tối thiểu đối với tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát; không được quy định mức điểm tối thiểu đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản. Mức điểm yêu cầu tối thiểu về kỹ thuật quy định không thấp hơn 70% tổng số điểm tối đa về kỹ thuật. Đối với gói thầu cần xem xét trên cơ sở chú trọng tới các yếu tố kỹ thuật và giá, Chủ đầu tư có thể quy định mức điểm yêu cầu tối thiểu về kỹ thuật không thấp hơn 80% tổng số điểm tối đa về kỹ thuật. E-HSDT có tổng số điểm (cũng như số điểm của một số tiêu chuẩn tổng quát) bằng hoặc vượt mức điểm yêu cầu tối thiểu sẽ được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật và được tiếp tục xem xét về tài chính.

Điểm kỹ thuật của từng tiêu chuẩn tổng quát được tính theo điểm kỹ thuật của các tiêu chuẩn chi tiết theo công thức sau:

$$S_j \equiv \sum_{i=1}^k t_{ji} * w_{ji}$$

Trong đó:

t_{ji} = điểm kỹ thuật của tiêu chuẩn chi tiết “i” trong tiêu chuẩn tổng quát “j”,

w_{ji} = tỷ trọng của tiêu chuẩn chi tiết “i” trong tiêu chuẩn tổng quát “j”,

k = số lượng tiêu chuẩn chi tiết trong tiêu chuẩn tổng quát “j”, và

$$\sum_{i=1}^k w_{ji} = 1$$

Tổng điểm kỹ thuật được tính theo công thức sau:

$$T \equiv \sum_{j=1}^n S_j * W_j$$

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ Khoản 3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt, không đạt.

Trong đó:

S_j = điểm kỹ thuật của tiêu chuẩn tổng quát “j”,

W_j = tỷ trọng của tiêu chuẩn tổng quát “j”,

N = số lượng tiêu chuẩn tổng quát, và

$$\sum_{j=1}^n W_j = 1$$

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

4.1. Phương pháp giá thấp nhất²:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

4.2. Phương pháp giá đánh giá³:

Cách xác định giá đánh giá theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá đánh giá:

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ Khoản 3.1. Đánh giá theo phương pháp chấm điểm.

² Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ Khoản 4.2. Phương pháp giá đánh giá.

³ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ Khoản 4.1. Phương pháp giá thấp nhất.

Việc xác định giá đánh giá được thực hiện theo công thức sau đây:

$$G_{ĐG} = G \pm \Delta_G + \Delta_{UĐ}$$

Trong đó:

- G là giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);
- $\Delta_{UĐ}$ là giá trị phải cộng thêm đối với đối tượng không được hưởng ưu đãi theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;
- Δ_G là giá trị các yếu tố được quy về một mặt bằng, bao gồm :
 - + Chi phí lãi vay (nếu có);
 - + Chất lượng dịch vụ;
 - + Đấu thầu bền vững (nếu có): ____ [*Trường hợp áp dụng tiêu chí này, Chủ đầu tư, Bên mời thầu cần lượng hóa thành tiền một đơn vị chênh lệch của thông số, chỉ số về môi trường, xã hội...so với mức yêu cầu tối thiểu. Trường hợp ưu tiên dịch vụ được chứng nhận nhãn sinh thái và tương đương thì cần quy định cụ thể*];
 - + Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 17 và Điều 18 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP;
 - + Các yếu tố khác (nếu có).

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá đánh giá thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT (nếu có)

Trường hợp cho phép nhà thầu đề xuất phương án kỹ thuật thay thế theo quy định tại Mục 12 E-CDNT, E-HSDT sẽ được đánh giá như sau: Không có

Mục 6. Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần độc lập (nếu có)

Trường hợp gói thầu được chia thành nhiều phần độc lập thì trong E-HSMT phải nêu rõ tiêu chuẩn và phương pháp đánh giá đối với từng phần hoặc nhiều phần để các nhà thầu tính toán phương án chào thầu theo khả năng của mình. Việc đánh giá E-HSDT và xét duyệt trúng thầu sẽ được thực hiện trên cơ sở bảo đảm tổng giá đề nghị trúng thầu của gói thầu là thấp nhất (đối với gói thầu áp dụng phương pháp giá thấp nhất); tổng giá đánh giá của gói thầu là thấp nhất (đối với gói thầu áp dụng phương pháp giá đánh giá) và giá đề nghị trúng thầu của cả gói thầu không vượt giá gói thầu được duyệt mà không so sánh với ước tính chi phí của từng phần.